

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 08- 4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Chu Giảng.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm 5, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1961 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1962; vợ: Trần Thị M, sinh năm 1991; con: 01 người, sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 07/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 (phạm tội nhiều lần) BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đến ngày 13/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong phần án phí dân sự 200.000đ.

- Ngày 04/11/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 (tái phạm) BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Ngày 13/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1

Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 (tái phạm) BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Áp dụng Điều 51 BLHS tổng hợp hình phạt với bản án ngày 04/11/2014, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 42 tháng tù. Đến ngày 26/4/2017 chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Ngày 06/10/2007, bị Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 09/10/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: tổ 5, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Kim H, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm 1990; con: 02 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/10/2008, bị Chủ tịch UBND thị xã An Khê quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng.

Ngày 15/02/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử 06 năm tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Bản án số 02/2019/HS-ST. Bị cáo kháng cáo. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Phan Văn Q, sinh năm 1994;

Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Trần Duy N, sinh năm 1987;

Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/3/2018, sau khi chơi game tại khu vực chợ Đồng Phó, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định, Nguyễn Xuân H – sn 1992 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định đi bộ theo Quốc lộ 19, hướng từ đông sang tây để về nhà. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà của anh Trần Duy N – sn 1987 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (nhà anh N ở phía bắc Quốc lộ 19, mặt quay hướng nam, giáp Quốc lộ 19), H phát hiện có một xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 77F1 – 172.73 của anh Phan Văn Q – sn 1994 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định dựng ở mái hiên trước nhà (trên xe có 02 áo khoác và 01 bó hoa), không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy

tiền tiêu xài. H lén lút đến dắt xe mô tô ra khỏi sân nhà anh Q đi theo Quốc lộ 19 về hướng tây, khi đến trước Trường trung học phổ thông Võ Lai thuộc thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định, H rút dây bình, đầu nối điện rồi đạp nổ, điều khiển xe đến đoạn Đèo An Khê thuộc thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định ngừng lại ven đường, trên đường đi H vút 02 áo khoát và bó hoa ở khu vực Đèo An Khê. Sáng ngày 15/3/2018, H điều khiển xe đi thị xã A, tỉnh Gia Lai để tìm nơi bán xe, trên đường đi H vào một tiệm sửa xe ven đường mượn dụng cụ tháo biển số xe vút và cắt chìa khóa xe rồi tiếp tục điều khiển đến thị xã A. Khoảng 07 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Thanh T – sn 1992 ở tổ 5, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai mô tả đặc điểm xe mô tô vừa trộm cắp được cho T biết và nói xe không có giấy tờ, không biển kiểm soát, nhờ T tìm người bán giúp với giá 8.000.000 đồng. T biết rõ xe mô tô H bán là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý giúp và nói khi nào có người mua sẽ gọi cho H. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T nói với bạn là Dương Tấn V – sn 1993 ở cùng địa phương biết có người bạn muốn bán xe Exciter (mô tả đặc điểm, tình trạng xe như H nói với T) với giá 8.000.000 đồng nhưng V chỉ đồng ý mua với giá 5.000.000 đồng. T gọi điện thoại thông báo cho H biết thì H đồng ý bán và hẹn đến tối sẽ gặp một mình T để thực hiện giao dịch mua bán. V đưa cho T 5.000.000 đồng để nhờ T mua xe giúp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến hẻm đường Q, thị xã An Khê (gần nhà T) gặp, giao xe mô tô cho T và nhận 5.000.000 đồng. T điều khiển xe mô tô giao cho V. Số tiền bán xe H sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã tiến hành tạm giữ xe mô tô Nguyễn Xuân H chiếm đoạt và đã trao trả cho bị hại.

Đối với 02 chiếc áo khoát, biển kiểm soát xe mô tô Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 23/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Exciter BKS 77F1 – 172.73 có giá 22.844.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT – VKSTS ngày 21/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Phan Văn Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/3/2018, sau khi chơi game xong trên đường đi bộ về nhà, Nguyễn Xuân H đi ngang qua nhà anh Trần Duy N ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, BKS 77F1 – 172.73 của anh Phan Văn Q dựng ở hiên nhà anh N nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo đã lén lút đột nhập vào hiên nhà ở của anh Trần Duy N trộm cắp xe mô tô này có giá trị 22.844.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt, bị cáo H điều khiển xe đến thị xã A, tỉnh Gia Lai, do có quen biết với Nguyễn Thanh T ở Tổ 5, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai nên nhờ T bán cho Dương Tấn V ở cùng địa phương với giá 5.000.000 đồng, số tiền bán xe H sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Nguyễn Thanh T biết rõ xe mô tô H đem bán là do trộm cắp mà có; tuy không có sự hứa hẹn từ trước nhưng khi được H nhờ bán xe mô tô này, T đã đồng ý tìm người mua xe là Dương Tấn V để bán giúp cho H. Do đó, hành vi của bị cáo T thực hiện là hành vi tiêu thụ tài sản xe mô tô do bị cáo H trộm cắp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

được quy định tại Khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Đối với Nguyễn Xuân H, vào ngày 07/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày 13/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 04/11/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”. Ngày 13/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm”; tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù. Đến ngày 26/4/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 14/3/2018, bị cáo H chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phạm tội trong trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng quy định điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thanh T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo H vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter BKS 77F1 – 172.73 có giá trị là 22.844.000 đồng. Bị cáo T biết rõ tài sản do H trộm cắp mà có, tuy không có sự hứa hẹn từ trước nhưng vẫn đồng ý thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản xe mô tô do bị cáo H trộm cắp. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thanh T có nhân thân rất xấu nên xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với Dương Tấn V có hành vi nhờ Nguyễn Thanh T mua xe mô tô do Nguyễn Xuân H trộm cắp đem bán nhưng Vũ không có mặt tại địa phương, không làm việc được với V. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn đã tách

hành vi của V, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

* Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 09/10/2018.

* Căn cứ Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

* **Về bồi thường thiệt hại:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo